TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 02-10-2018.
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc;

2. Bà Thị Amina.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên toà****:*** Bà Nguyễn Thị Bích Du - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 322/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị **Lê Thị L**, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: Tổ 8, ấp Tân T A, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2.Bị đơn: Anh **Lê Hoàng A**, sinh năm 1977; địa chỉ cư trú: Tổ 6, ấp Tân T A, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 5 năm 2018, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị L trình bày:

Chị và anh A sống chung vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Việc chị và anh A sống chung với nhau là tự nguyện, không ai ép buộc. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến năm 2012, vợ chồng chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không còn hạnh phúc nữa; nguyên nhân mâu thuẫn do anh A không lo cho cuộc sống gia đình, anh A thường

xuyên uống rượu, đánh đập chị. Hiện tại, chị và anh A đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay, về hôn nhân chị yêu cầu ly hôn với anh A.

Về con chung: Chị và anh A có 01 người con chung tên Lê Hoàng Tấn L1, sinh ngày 08/5/2012, hiện cháu L1 đang sống cùng với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L1, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 10 tháng 9 năm 2018, bị đơn anh Lê Hoàng A trình bày:

Chị L trình bày về thời gian sống chung và đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng, anh không có ý kiến trình bày bổ sung. Về mâu thuẫn hôn nhân anh thừa nhận anh có uống rượu nhưng anh không có xô xác với chị L. Hiện tại, vợ chồng anh đã sống ly thân. Tuy nhiên, anh vẫn còn tình cảm với chị L và vì thương con nên không đồng ý ly hôn với chị L.

Nếu Tòa án giải quyết cho anh và chị L ly hôn: Về con chung anh thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của chị L, anh giao con chung là cháu Lê Hoàng Tấn L1, sinh ngày 08/5/2012 cho chị L nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thời hạn thụ lý, giải quyết vụ án; việc cấp tống đạt văn bản pháp luật và việc tuân thủ quy định pháp luật của người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Lê Thị L và anh Lê Hoàng A vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh A là có căn cứ đúng pháp luật.

- Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 56, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lệ Thị L đối với anh Lê Hoàng A.

Về nuôi con chung: Giao con chung tên Lê Hoàng Tấn L1, sinh ngày 08/5/2012 cho chị Lệ trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận chị L không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản, nợ chung: Chị Lê Thị L và anh Lê Hoàng A không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị L và anh Lê Hoàng A vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh A.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Lê Hoàng A chung sống với nhau từ năm 2011, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 09 tháng 9 năm 2011, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình chung sống, giữa chị Lệ và anh A phát sinh mâu thuẫn, mà nguyên nhân mâu thuẫn là do anh A không lo cho gia đình, thường xuyên uống rượu, xô xác với chị L. Anh A thừa nhận có uống rượu nhưng không có đánh chị L. Chị L trình bày mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể sống chung với anh A nên yêu cầu ly hôn, anh A cho rằng tuy anh chị đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay nhưng anh vẫn còn tình cảm với chị L nên không đồng ý ly hôn. Căn cứ các biên bản lấy lời khai của người làm chứng, biên bản xác minh ngày 04 tháng 7 năm 2018 (tại các bút lục số 12,13,14) tại địa phương thấy rằng mâu thuẫn hôn nhân giữa chị L và anh A là do anh A uống rượu, xô xác với chị L, hiện tại mục đích của hôn nhân của anh chị không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị L đối với anh A là có căn cứ phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận, cho chị Lệ được ly hôn với anh A.

[4] Về nuôi con chung: Chị Lê Thị L và anh Lê Hoàng A có 01 con chung tên: Lê Hoàng Tấn Lộc, sinh ngày 08/5/2012. Hiện tại cháu L1 đang sống với chị L và anh chị thống nhất giao con chung cho chị L nuôi dưỡng, chị L không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị L, anh A không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1.Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị L và anh Lê Hoàng A.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Lê Hoàng Tấn L1, sinh ngày 08/5/2012 cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận chị L không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con. Anh A có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được quyền cản trở.

3. Về chia tài sản, nợ chung: Ghi nhận chị Lê Thị L và anh Lê Hoàng A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị Lệ đã nộp theo biên lai thu số 0025530 ngày 22/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị Lệ đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS H.Tân Châu;
- UBND xã Tân Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Thị Xuân Lan